| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MỎ CÀY NAM**<br>**TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 160/2018/QĐST-DS | *Mỏ Cày Nam, ngày 15 tháng 11 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 355/2018/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1950

Trú tại: Ấp A, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bà N ủy quyền cho anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1976

Trú tại: Khu phố 5, thị trấn M, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1956

Trú tại: Ấp A, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn S1, sinh năm 1956

Trú tại: Ấp A, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Ông S1 ủy quyền cho bà Nguyễn Thị S.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà S, ông S1 có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Ngọc N số tiền hụi là 116.500.000 (*một trăm mười sáu triệu năm trăm nghìn*) đồng, không yêu cầu tính lãi. Trả khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà N, bà S, ông S1 thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn nộp.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Ngọc N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.956. 000.000 (*hai triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn*) đồng theo biên lai thu số 0020845 ngày 15 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc phẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
*-Đương sự;*
*- VKSND H. Mỏ Cày Nam, T. Bến Tre;*
*- Chi cục THADS H. Mỏ Cày Nam, T. Bến Tre;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**
***(Đã ký)***

**Nguyễn Thị Thúy Uyên**